TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:17/2024/HS-ST
Ngày 01-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Khoa
2. Ông Trịnh Văn Đăng

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 19/01/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1994; Nơi sinh: tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp:Không; Trình độ văn hóa 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo:Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964; Mẹ là Trần Thị L, sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ con

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 03/10/2023. Hiện vị cáo đang bị tại trại tạm giam Công an tỉnh B.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 2002; Địa chỉ: Tổ G, thôn C, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng đầu tháng 9/2023, Nguyễn Văn H nảy sinh ý định mua ma túy đá về bán cho người khác kiếm lời. Ngày 23/9/2023, H đi đến tổ A, thôn L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp người đàn ông tên H1 (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Sau đó, H đem về nhà H tại thôn L, xã T, thị xã P,

tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cất giấu. Đến khoảng trưa ngày 25/9/2023, có một người đàn ông tên L1 (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy đá với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) H đồng ý, hẹn địa điểm giao ma túy là tại khu vực trước trường Trung học phổ thông T2 thuộc tổ A, thôn L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau đó, H lấy 01 (một) gói ma túy đá bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu JET, rồi bỏ vỏ bao thuốc lá này vào túi quần phía trước bên trái H đang mặc và đi đến điểm hẹn để bán ma túy cho L1. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi H đang đứng trước trường Trung học phổ thông T2, tổ A, thôn L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đợi L1 đến để bán ma túy thì bị Công an tỉnh B bắt quả tang

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín, chứa chất kết tinh không màu - trong suốt; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu JET; 01 (một) điện thoại di động. Khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại địa chỉ nêu trên, cơ quan công an còn thu giữ của H 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra, H đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã trình bày ở trên.

Tại bản Kết luận giám định số 410/KL ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

Một phong bì màu trắng có hình dấu tròn đỏ của Công an xã T, Công an thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Võ Lê Phương N, Nguyễn Quốc T1, Chu Sĩ B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Chí T (ký hiệu mẫu A), bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, gửi đến giám định có khối lượng **1,6181 gam, là ma túy, loại Methamphetamine**.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục của Nghị định 57 ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Ngoài ra, H còn khai thêm vào ngày 15/9/2023 H mua ma túy của người đàn ông tên H1, sau đó bán lại cho L1 và người đàn ông tên Huy V (không rõ nhân thân lai lịch).

Về vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong đề số 410, ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong có mẫu vật còn lại sau quá trình giám định; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu JET; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Tại bản Cáo trạng số: 21/CT- VKS-PM ngày 11/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra, khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội

của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 02 năm đến 03 năm tù; Về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo đang bị tạm giam không có thu nhập nên không đề nghị hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một)) phong bì niêm phong đề số 410, ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong có mẫu vật còn lại sau quá trình giám định, 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu JET và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] *Về điều luật áp dụng và tội danh*:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 25/9/2023, tại khu vực trước trường Trung học phổ thông T2 thuộc tổ A, thôn L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Văn H đang có hành vi tàng trữ 1,6181 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người đàn ông tên L1 (không rõ nhân thân lai lịch) thì bị cơ quan công an bắt quả tang.

Nguyễn Văn H khai nhận số ma túy trên là của H, cất giấu nhằm mục đích để mua bán.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện, hơn ai hết bị cáo hiểu rõ tác hại to lớn của ma túy, biết rõ Nhà nước

nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì hám lợi nên bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]*Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Không

[7] Đối với lần H mua ma túy của người đàn ông tên H1 vào ngày 15/9/2023, sau đó bán lại cho L1 và người đàn ông tên Huy V (không rõ nhân thân lai lịch): Ngoài lời khai nhận của H, không có chứng cứ nào khác xác định H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày này. Do đó, không đủ căn cứ xác định hành vi của H cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông tên H1 (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho H và hai người đàn ông tên L1, Huy V (không rõ nhân thân lai lịch) đã mua ma túy của H: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch của H1, L1 và Huy V. Khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[8] *Về xử lý vật chứng*: 01 (một) phong bì niêm phong đề số 410, ngày 29/9/2023 2023 của Phòng K công an tỉnh B, gửi trả sau giám định được niêm phong và đóng dấu bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) vỏ bao thuốc lá ghi chữ Jet, bên trong không có gì, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu sam sung, màu xanh, số Imel: 353996/32/376098/5, máy đã cũ, là phương tiện để bị cáo liên lạc với đối tượng mua ma túy và bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9]*Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đề số 410, ngày 29/9/2023 của Phòng K công an tỉnh B, gửi trả sau giám định được niêm phong, đóng dấu bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) vỏ bao thuốc lá ghi chữ Jet.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu sam sung, màu xanh, số Imel: 353996/32/376098/5, máy đã cũ

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 44/BB-CCTHADS ngày 11/01/2024).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHA dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Văn Thị Hiền